



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

QUÝ II - 2023

<http://www.molisa.gov.vn>

A. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG ⁽¹⁾

LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG

52,3 triệu người

tham gia lực lượng lao động

↗ 100 nghìn người so với Q1/2023

↗ 0,7 triệu người so với Q2/2022



75,0% nam



63,1% nữ



VIỆC LÀM



Dịch vụ

39,7%



Công nghiệp - Xây dựng

33,4%



Nông, lâm nghiệp và thủy sản

27,0%

51,2 triệu người có việc làm

↗ 83,3 nghìn người so với Q1/2023

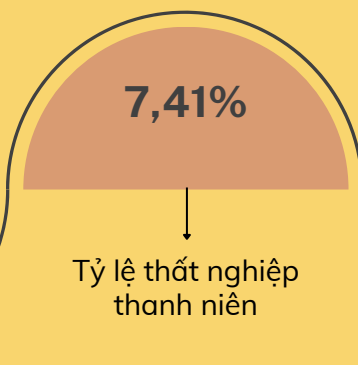
↗ 691,4 nghìn người so với Q2/2022

THẤT NGHIỆP



Số người thất nghiệp trong độ tuổi

↗ 25,4 nghìn người so với Q1/2023



THIẾU VIỆC LÀM



940,7 nghìn người trong độ tuổi thiếu việc làm

↗ 54,9 nghìn người so với Q1/2023

↗ 58,9 nghìn người so với Q2/2022

LAO ĐỘNG TỰ SẢN TỰ TIÊU TRONG NÔNG NGHIỆP



3,9 triệu người

↘ 60 nghìn người so với Q1/2023

↘ 0,4 triệu người so với Q2/2022

LAO ĐỘNG PHI CHÍNH THỨC PHI NÔNG NGHIỆP

Tỷ lệ lao động có việc làm phi chính thức phi nông nghiệp

52,7%

↘ 1,3 điểm phần trăm so với Q1/2023

THU NHẬP CỦA LAO ĐỘNG LÀM CÔNG HƯỞNG LƯƠNG



7,0 triệu đồng/tháng

↘ 79 nghìn đồng so với Q1/2023

↗ 355 nghìn đồng so với Q2/2022

ĐVT: triệu đồng/tháng

8,0



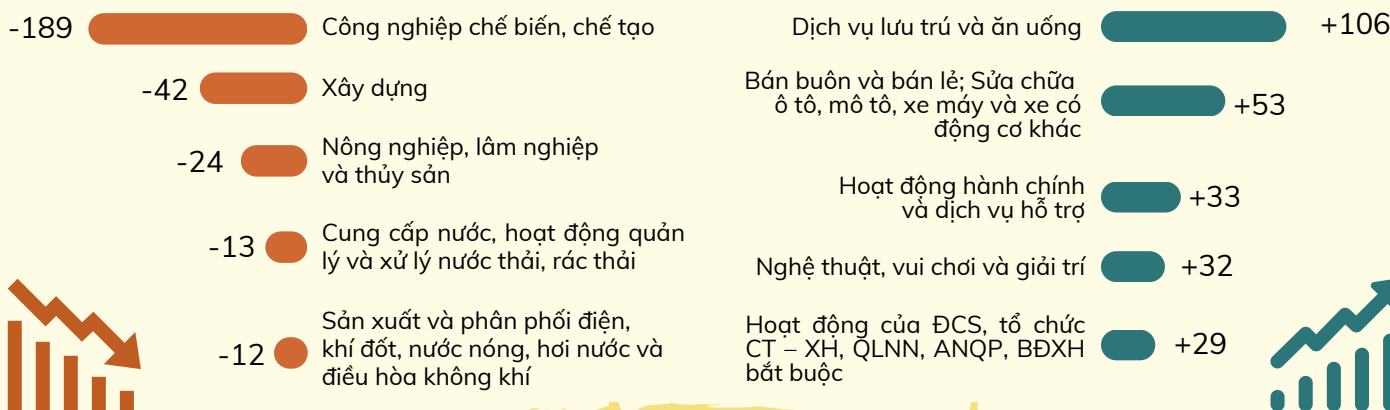
Nam

5,8

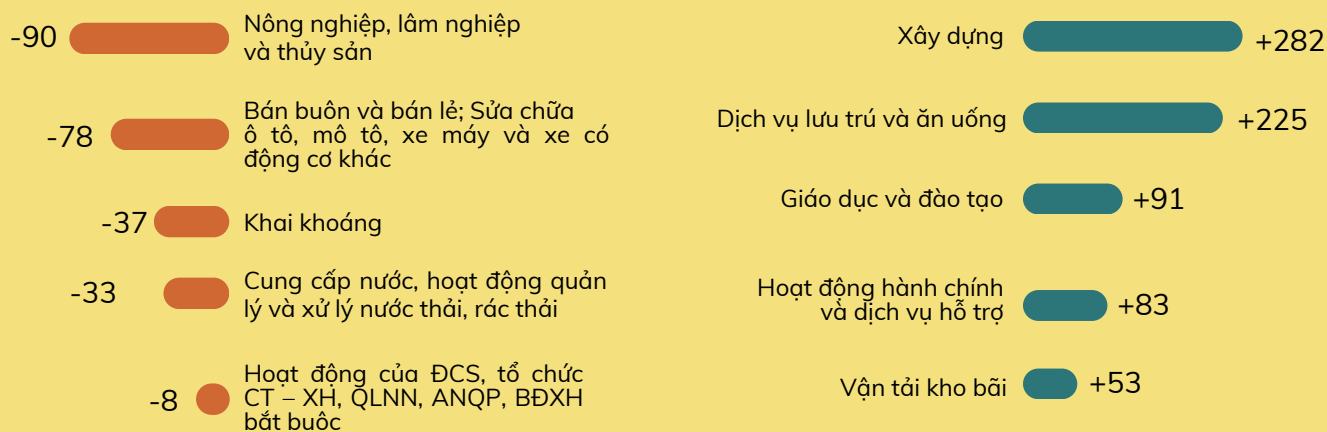


Nữ

BIẾN ĐỘNG VIỆC LÀM THEO NGÀNH Q2/2023 SO VỚI Q1/2023 (NGHÌN NGƯỜI)

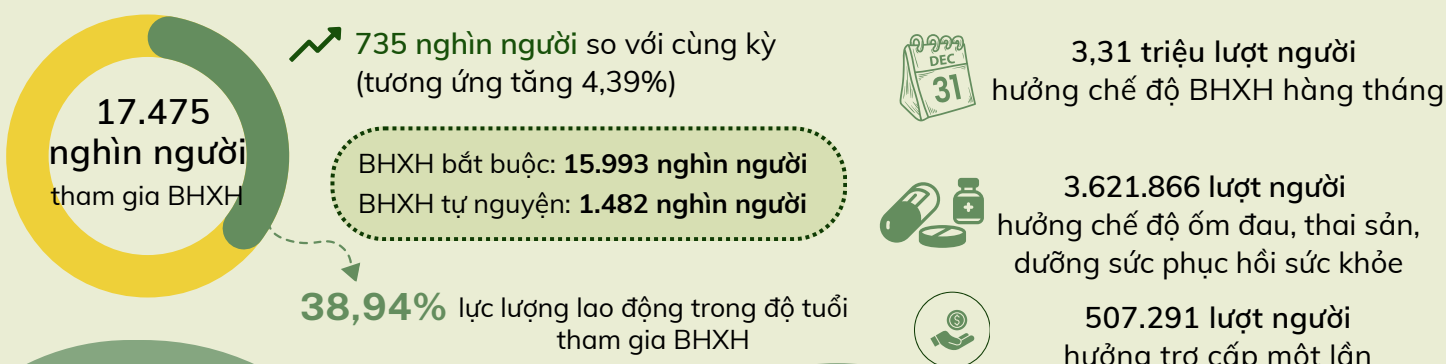


BIẾN ĐỘNG VIỆC LÀM THEO NGÀNH Q2/2023 SO VỚI Q2/2022 (NGHÌN NGƯỜI)



B. BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP

B1. BẢO HIỂM XÃ HỘI (ƯỚC TÍNH ĐẾN 31/5/2023) ⁽²⁾

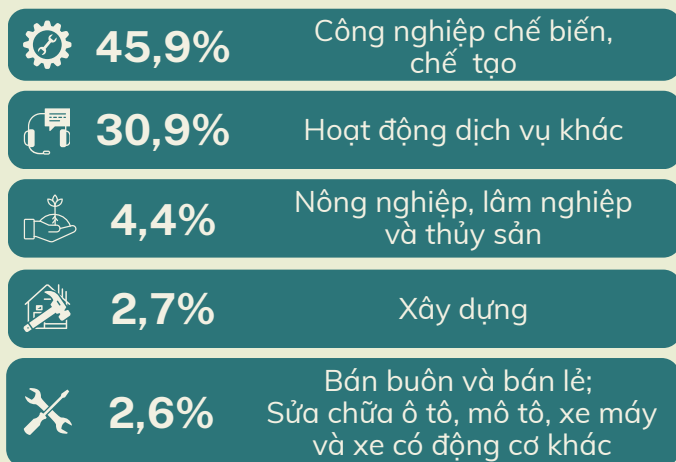


B2. BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP ⁽³⁾



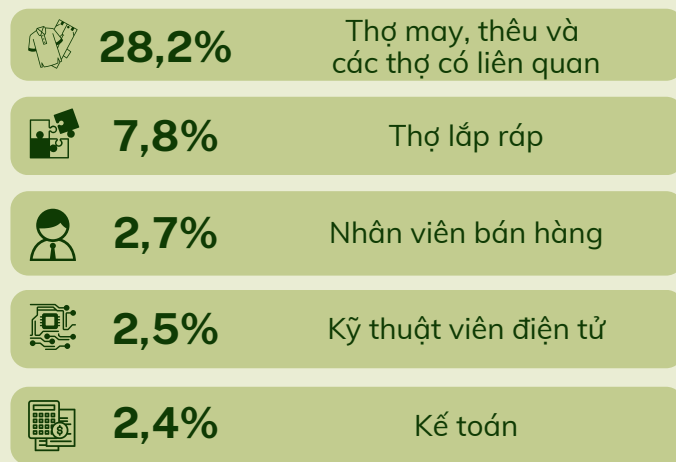
5 NHÓM NGÀNH NỘP HỒ SƠ HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP LỚN NHẤT

(chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng số đăng ký)



5 NHÓM NGHỀ NỘP HỒ SƠ HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP LỚN NHẤT

(chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng số đăng ký)



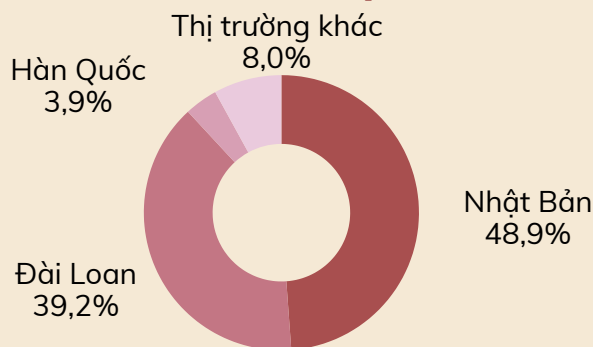
C. HOẠT ĐỘNG GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG

C1. ĐƯA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG ⁽⁴⁾



34.371 lao động đi làm việc ở nước ngoài trong quý 2/2023

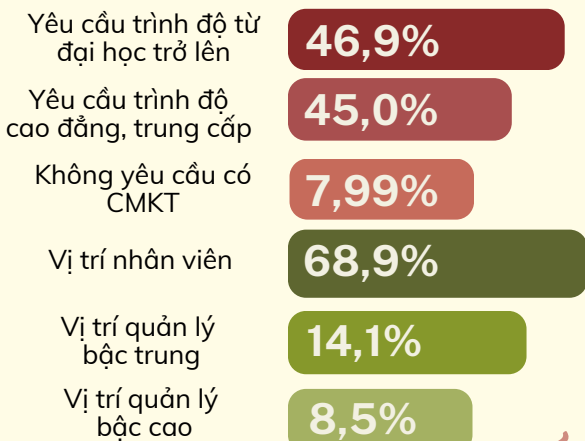
Số doanh nghiệp được cấp phép hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài đến hết quý 2/2023 là 467 doanh nghiệp



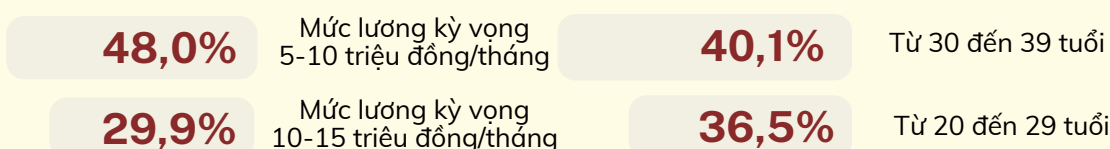
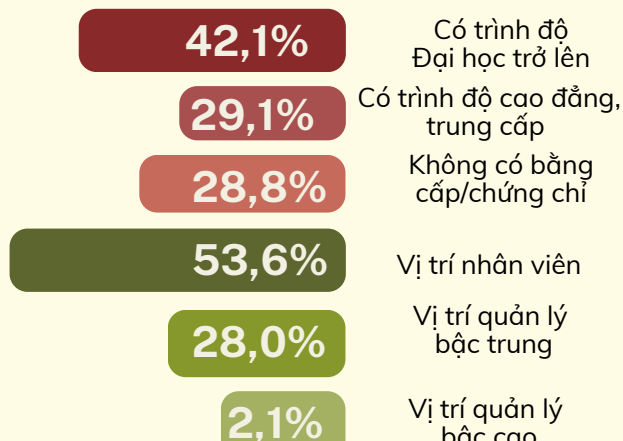
C2. XU HƯỚNG TUYỂN DỤNG, TÌM VIỆC TRÊN THỊ TRƯỜNG

Phân tích dữ liệu đăng tuyển dụng của doanh nghiệp và người lao động tìm việc làm từ internet trong quý 2/2023: 20.144 lượt doanh nghiệp đăng tuyển dụng 70.504 lao động, 78.074 người lao động tìm việc

XU HƯỚNG TUYỂN DỤNG



ĐẶC ĐIỂM CỦA NGƯỜI ĐI TÌM VIỆC



5 NHÓM NGÀNH CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG NHIỀU NHẤT

Thông tin và truyền thông	17,54%	
Tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	13,35%	
Bán buôn và bán lẻ; Sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	11,66%	
Hoạt động dịch vụ khác	8,78%	
Hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ	8,10%	

5 NHÓM NGHỀ CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG NHIỀU NHẤT

Nhà chuyên môn bậc cao	27,50%
Lãnh đạo và quản lý trong doanh nghiệp	24,73%
Nhà chuyên môn bậc trung	20,46%
Nhân viên dịch vụ và bán hàng	7,60%
Thợ lắp ráp và vận hành máy móc	6,08%

5 NGHỀ CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG NHIỀU NHẤT

- Kế toán
- Nhân viên hành chính, văn phòng
- Kỹ sư IT- phần mềm
- Dịch vụ khách hàng
- Quảng cáo, marketing

5 NHÓM NGHỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐI TÌM VIỆC NHIỀU NHẤT

- Môi giới bất động sản
- Dệt may
- Thực phẩm và đồ uống
- Kho vận
- Bảo hiểm

D. TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG QUÝ 3/2023⁽⁵⁾



51,5 triệu người
có việc làm

tăng 267 nghìn người
so với Q2/2023

DỰ BÁO NHU CẦU TĂNG/GIẢM VIỆC LÀM Ở MỘT SỐ NGÀNH

- Dịch vụ ăn uống
+114 nghìn người
- Bán buôn (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)
+105 nghìn người
- Sản xuất thiết bị điện
+69,7 nghìn người

- Sản xuất trang phục
-123 nghìn người
- Nông nghiệp và hoạt động dịch vụ có liên quan
-78 nghìn người
- Bán lẻ (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)
-32 nghìn người

NGUỒN SỐ LIỆU

- (1) Tổng cục Thống kê - Điều tra lao động - Việc làm hàng quý
- (2) Vụ Bảo hiểm xã hội
- (3) Cục Việc làm
- (4) Cục Quản lý lao động ngoài nước
- (5) Viện Khoa học Lao động và Xã hội

BAN BIÊN TẬP
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

0243.9361807
 bantinttld@molisa.gov.vn
 <http://www.molisa.gov.vn>